Ký bởi: THUẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Ngày ký: 21-10-2025 17:33:14 +07:00

CỤC THUẾ
THUẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3496 /CTH-QLDN3

Cần Thơ, ngày 21 tháng 10 năm 2025

V/v thời điểm xuất hóa đơn GTGT

Kính gửi: Công ty Cổ phần thủy sản Minh Phú - Hậu Giang
Mã số thuế: 6300033769
Địa chỉ: Khu Công nghiệp Sông Hậu, Giai đoạn 1, xã Châu Thành, thành phố Cần Thơ.

Trả lời Công văn số 0610/MPHG-TCKT ngày 06/10/2025 (dấu Công văn đến ngày 08/10/2025) của Công ty Cổ phần thủy sản Minh Phú - Hậu Giang (gọi tắt là Công ty) về việc thời điểm xuất hóa đơn GTGT. Thuế Thành phố Cần Thơ có ý kiến như sau:

1. Về việc kê khai, khấu trừ thuế GTGT đầu vào

Căn cứ khoản 6, Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn chứng từ:

*"**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ***

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2, điểm a, điểm e, điểm l, điểm m, điểm n khoản 4 Điều 9 và bổ sung điểm p, điểm q, điểm r vào khoản 4 Điều 9 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 như sau:

"1. Thời điểm lập hóa đơn đối với bán hàng hóa (bao gồm cả bán, chuyển nhượng tài sản công và bán hàng dự trữ quốc gia) là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

..."

Căn cứ khoản 2, Điều 14 Luật Thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024:

*"**Điều 14. Khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào***

2. Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào được quy định như sau:

a) Có hóa đơn giá trị gia tăng mua hàng hóa, dịch vụ hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng ở khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng thay cho phía nước ngoài quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 4 của Luật này. Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng thay cho phía nước ngoài;

b) Có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào, trừ một số trường hợp đặc thù theo quy định của Chính phủ;

...”

Căn cứ khoản 5, Điều 23 và Điều 26 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng:

“Điều 23. Khấu trừ thuế giá trị gia tăng

5. Thuế giá trị gia tăng đầu vào phát sinh trong tháng, quý nào được kê khai, khấu trừ khi xác định số thuế phải nộp của tháng, quý đó, không phân biệt đã xuất dùng hay còn để trong kho. Số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ hết trong tháng, quý thì được khấu trừ vào tháng, quý tiếp theo.

Điều 26. Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt

Cơ sở kinh doanh phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào (bao gồm cả hàng hóa nhập khẩu) từ 05 triệu đồng trở lên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng. Trong đó:

1. Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt là chứng từ chứng minh việc thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định của Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt, trừ các chứng từ bên mua nộp tiền mặt vào tài khoản của bên bán.

2. Một số trường hợp đặc thù theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 14 Luật Thuế giá trị gia tăng bao gồm:...”

Căn cứ các quy định nêu trên, đề nghị Công ty đối chiếu tình hình thực tế tại đơn vị để kê khai khấu trừ thuế GTGT theo đúng quy định.

2. Về thời điểm lập hóa đơn đối với hàng hóa xuất khẩu

Căn cứ khoản 5, Điều 148 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định:

“Điều 148. Kết thúc thời hạn

5. Khi ngày cuối cùng của thời hạn là ngày nghỉ cuối tuần hoặc ngày nghỉ lễ thì thời hạn kết thúc tại thời điểm kết thúc ngày làm việc tiếp theo ngày nghỉ đó.”

Căn cứ khoản 6, Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn chứng từ:

“Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2, điểm a, điểm e, điểm l, điểm m, điểm n khoản 4 Điều 9 và bổ sung điểm p, điểm q, điểm r vào khoản 4 Điều 9 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 như sau:

“1. Thời điểm lập hóa đơn đối với bán hàng hóa (bao gồm cả bán, chuyển

nhượng tài sản công và bán hàng dự trữ quốc gia) là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

Đối với xuất khẩu hàng hóa (bao gồm cả gia công xuất khẩu), thời điểm lập hóa đơn thương mại điện tử, hóa đơn giá trị gia tăng điện tử hoặc hóa đơn bán hàng điện tử do người bán tự xác định nhưng chậm nhất không quá ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày hàng hóa được thông quan theo quy định pháp luật về hải quan."

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Công ty có hàng hóa được thông quan vào ngày Thứ Sáu, thì "ngày làm việc tiếp theo" sẽ là ngày Thứ Hai của tuần kế tiếp. Do đó, việc Công ty lập hóa đơn xuất khẩu hàng hóa vào ngày Thứ Hai tuần sau là đúng quy định.

Thuế Thành phố Cần Thơ trả lời để Công ty Cổ phần thủy sản Minh Phú - Hậu Giang biết, thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Phòng NVDTPC "kiểm tra";
- Phòng Ktr2;
- Phòng QLDN1, 2, 4;
- Website Thuế TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT, QLDN3.

KT. TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ

THUẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Nguyễn Thành Tâm